

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-PT

Ngày: 17/6/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yến.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chát và ông Nguyễn Minh Tân

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thế P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thế P, sinh năm 1986 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn G, xã T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế Đ và bà Đặng Thị T; có vợ là Vũ Thị Tr và 02 con, lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2018; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 163 ngày 04/5/2016 của Công an thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương về hành vi đánh bạc với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong quyết định ngày 06/5/2016; bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Vụ án còn có 07 bị cáo là Nguyễn Văn D, Phạm Thị L, Nguyễn Văn G, Mạc Văn C, Phạm Thị N, Đỗ Văn B, Vũ Trí Tiện không kháng cáo và bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/3/2020, Nguyễn Văn D, Phạm Thị L (là vợ D), Phạm Thị N, Nguyễn Văn G và Mạc Văn C đang ngồi chơi uống nước tại phòng khách nhà D ở khu dân cư G, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Trong khi đang ngồi uống nước thì D nhận được điện thoại của Đỗ Văn B hỏi có đánh bạc không thì đến, D bảo B cứ đến. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D, Luyến, N, Nguyễn Văn G và C cùng nhau đánh bạc với hình thức đánh “Liêng” sát phạt nhau bằng tiền. Cách thức đánh “Liêng” là dùng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, tính thắng thua theo thứ tự Sáp, Liêng, Ảnh, Điểm. Sáp là có 03 quân bài có cùng hàng ngang (cùng số thứ tự); Liêng là có 03 quân bài cùng hàng dọc (có số thứ tự liên tiếp nhau). Ảnh là có 03 quân bài có hình người (J, Q, K). Điểm là cộng số điểm của 03 quân bài rồi trừ đi hàng chục. Cả nhóm thống nhất mỗi người chơi phải bỏ 20.000 đồng/ván gọi là góp gà. Khi chia xong bài thì người chia bài được tố trước (là đưa ra số tiền cá cược, tối đa không quá 100.000 đồng). Nếu người chia không tố thì người ngồi kế tiếp được tố, nếu ai không theo thì úp bài người tố được lấy hết tiền gà, nếu có người theo thì mở bài phân định thắng thua. Người thắng được lấy tiền cược của người chơi và toàn bộ tiền góp gà. Đánh được một lúc thì có Nguyễn Thế P, Đỗ Văn B và Vũ Trí T đến tham gia đánh bạc cùng. Khi vào đánh bạc có Đỗ Văn B, P, Nguyễn Văn G và T nộp cho L mỗi người 50.000 đồng để phục vụ thuốc nước (L đã sử dụng tiền này để đánh bạc). Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 02 giờ ngày 26/3/2020 thì bị lực lượng Công an thành phố C kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.410.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nhựa. Quá trình điều tra đã xác định được số tiền của từng đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau: D sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 840.000 đồng, thắng 140.000 đồng; L sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt L đã thua hết; Nguyễn Văn G sử dụng số tiền 2.850.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 3.600.000 đồng, thắng 750.000 đồng; C sử dụng 980.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 340.000 đồng, thua 640.000 đồng; N sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 760.000 đồng, thắng 510.000 đồng; P sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 530.000 đồng, thua 470.000 đồng; Đỗ Văn B sử dụng 830.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 980.000 đồng, thắng 150.000 đồng; T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 360.000 đồng, thua 140.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C đã căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự (BLHS), xử phạt bị cáo Nguyễn Thế P 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Ngoài ra bản án còn áp dụng điều

luật, tuyên hình phạt với những bị cáo khác, xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/02/2021 bị cáo P kháng cáo xin hưởng án treo.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo nộp biên lai thu tiền án phí, tiền phạt theo bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo và bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thế P về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) cho các bị cáo. Xét kháng cáo của bị cáo P thấy rằng: Bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc (đã xóa), lại phạm tội thể hiện việc coi thường pháp luật của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Về kháng cáo xin giảm hình phạt: Mức hình phạt 9 tháng tù tại bản án sơ thẩm đối với bị cáo P là nghiêm khắc; Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp tiền án phí, tiền phạt theo bản án sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt; xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù; Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế P trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 26/3/2020, tại phòng bếp nhà Nguyễn Văn D và Phạm Thị L thuộc khu dân cư G, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn D, Phạm Thị L, Nguyễn Văn G, Mạc Văn C, Phạm Thị N, Nguyễn Thế P, Đỗ Văn B và Vũ Trí T cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” thì bị lực lượng Công an thành phố C, tỉnh Hải Dương bắt quả tang. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau: D 700.000 đồng, L 500.000 đồng; Nguyễn Văn G 2.850.000 đồng; C 980.000 đồng; N 250.000

đồng; P 1.000.000 đồng; Đỗ Văn B 830.000 đồng; T 500.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.410.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thế P và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế P thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS và được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P tham gia đánh bạc sau nhưng dùng số tiền nhiều thứ 2 để đánh bạc, chỉ sau Nguyễn Văn G. Mặc khác, ngày 04/5/2016, bị cáo đã bị Công an thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương xử lý hành chính về hành vi đánh bạc với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Về kháng cáo xin giảm hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Mức hình phạt 9 tháng tù tại bản án sơ thẩm đối với bị cáo Phúc là nghiêm khắc so với các bị cáo khác trong vụ án; Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp tiền án phí, tiền phạt theo bản án sơ thẩm thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo. Do vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo, xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế P; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thế P.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế P 06 (Sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thế P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 17/6/2021)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND TP. C;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA TP. C;
- VKSND TP. C;
- Chi cục THADS TP. C;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Yến